

Bản án số: 171/2020/HS-ST
Ngày 24-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Thương
Bà Hoàng Thị Lê Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 188/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Đồng Văn Đăng L, sinh năm 1984, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 243/141A đường T, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không có nơi ở ổn định; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; cha tên Đồng Ngọc T, sinh năm 1957 và mẹ tên Phạm Ngọc H, sinh năm 1955; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; có vợ tên Nguyễn Kim T, sinh năm 1981; có 02 con lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt ngày 16-4-2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ công an thành phố V (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Anh Hồ Minh Đ, sinh năm 1984, địa chỉ: 15/8 đường N, Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên Đồng

Văn Đăng L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 28-8-2018, L một mình điều khiển xe máy không rõ biển số (nhãn hiệu SYM Attila, màu đen) chạy lòng vòng quanh các tuyến đường trong thành phố V tìm tài sản của người dân sơ hở để lấy trộm. Khi đến khu tái định cư (khu Bãi cát vàng), phường Thắng Nhì, thành phố V, L phát hiện xe ô tô biển số 72A-250.69 nhãn hiệu Toyota Innova, màu sơn: bạc của anh Hồ Minh Đ, sinh năm 1983, trú tại: 15/8 đường N, phường T, thành phố V không có ai trông coi nên L tiến lại gần, dùng vai làm điểm tựa rồi đẩy mạnh kính chiếu hậu xe ô tô lên phía trên làm gãy kính chiếu hậu. Sau đó, L tiếp tục dùng dụng cụ mở khóa mở ốc vít cần gạt nước kính phía trước xe và lấy tiếp 02 (Hai) cần gạt nước cho vào balô rồi nhanh chóng tẩu thoát. Những tài sản lấy được, L mang đến chợ Dân Sinh tại Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người chạy xe ôm tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền là 1.200.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Tại Cơ quan Công an, L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình nêu trên. (Bút lục điều tra từ số 29 đến 36).

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐG ngày 30-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố V kết luận: giá trị 02 (Hai) gương chiếu hậu và 02 (Hai) cần gạt nước của anh Hồ Minh Đ tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.500.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Anh Hồ Minh Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mặt 12.000.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Đ số tiền trên, anh Đ không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 195/CT-VKS ngày 29-7-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Đồng Văn Đăng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng nội dung truy tố về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo Đồng Văn Đăng L về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đồng Văn Đăng L từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong đề xuất không xem xét.

Bị cáo Đồng Văn Đăng L đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của

mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại anh Hồ Minh Đ vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có đơn xin xét xử vắng mặt; bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 28-8-2018, tại khu tái định cư (khu bãi cát vàng) phường T, thành phố V, Đồng Văn Đăng L có hành vi trộm cắp 02 gương chiếu hậu, 02 cần gạt nước của xe ô tô biển số 72A-250.69 nhãn hiệu Toyota Innova, màu bạc của anh Hồ Minh Đ, L đem những tài sản trên bán được 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Theo kết luận định giá số 104/KL-HĐĐG ngày 30-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố V thì giá trị 02 (Hai) gương chiếu hậu và 02 (Hai) cần gạt nước tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền bán tài sản trộm cắp L đã dùng tiêu xài cá nhân hết. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị nhà nước xử lý nghiêm minh nhưng do lười lao động, tham lam lợi ích vật chất nên bị cáo vẫn

cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, tuyên mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục riêng bị cáo, đồng thời bảo đảm rắn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phía bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Minh Đ đã nhận số tiền bồi thường từ gia đình bị cáo, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có.

[7] Đối với 03 vụ trộm cắp gương chiếu hậu xe ô tô do L tự nguyện khai nhận tại các địa điểm: Trước số nhà 42 đường L, Phường H, thành phố V; trước số nhà B15 Khu A, Phường H, thành phố V và trước số nhà 34/2C đường N, Phường B, thành phố V, do chưa xác định được bị hại và trị giá tài sản bị thiệt hại nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục điều tra xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ xử lý sau.

Đối với người xe ôm tên Hoàng đã mua tài sản trộm cắp do L bán lại, do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đủ căn cứ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đồng Văn Đăng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Đồng Văn Đăng L **06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2020.

2. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

4. Án phí: Bị cáo Đồng Văn Đăng L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo nêu trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công an Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thường